

Quảng Ninh, ngày 31 tháng 3 năm 2022

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN VIGLACERA ĐÔNG TRIỀU

Căn cứ luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động hiện hành của Công ty cổ phần Viglacera Đông Triều;

Căn cứ nội dung, chương trình họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty cổ phần Viglacera Đông Triều;

Căn cứ biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 số 12/2022/BB ĐHĐCĐ.DTC ngày 31 tháng 3 năm 2022 của Công ty cổ phần Viglacera Đông Triều.

Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2022 Công ty Cổ phần Viglacera Đông Triều được tổ chức tại hội trường Công ty cổ phần Viglacera Đông Triều – Phường Xuân Sơn – Thị xã Đông Triều – Tỉnh Quảng Ninh vào ngày 31/3/2022.

Tham dự đại hội có 58 cổ đông sở hữu và đại diện ủy quyền cho 8.540.813 cổ phần, chiếm tỷ lệ 85,4% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 ngày 31/3/2022 của Công ty cổ phần Viglacera Đông Triều đã nhất trí biểu quyết thông qua các quyết định sau:

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị (HĐQT), Báo cáo của Ban kiểm soát (BKS) và Báo cáo kết quả hoạt động SXKD của Ban Giám đốc Công ty:

1. Báo cáo của HĐQT về kết quả hoạt động năm 2021;
2. Báo cáo của ban kiểm soát Công ty về kết quả năm 2021;
3. Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2021 của Ban Giám đốc Công ty;

Điều 2. Đại hội đồng cổ đông thông qua kết quả sản xuất kinh doanh (SXKD) và Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC với một số chỉ tiêu chính như sau:

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	TH 2020	KH 2021	TH 2021	% TH 2021 với	
						2020	KH
1	Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	Tr.đồng	333.565	300.130	274.183	82,2	91,3
2	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	Tr.đồng	21.419	15.000	5.278	24,6	35,2
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Tr.đồng	16.768	12.000	3.601	21,5	30,0

Điều 3. ĐHĐCĐ thông qua phân phối lợi nhuận năm 2021 như sau:

1. Phương án phân phối lợi nhuận :

Lợi nhuận sau thuế (LNST) của Công ty chưa phân phối đến 31/12/2021 là 4.587.239.504 đồng, HĐQT phân phối lợi nhuận như sau:

- Chi trả cổ tức bằng tiền mặt 3%/vốn điều lệ: 3.000.000.000 đồng
- Trích quỹ khen thưởng phúc lợi 5% LNST năm 2021: 180.050.800 đồng
- Trích quỹ đầu tư phát triển 10% LNST năm 2021: 360.101.800 đồng
- Bổ sung thù lao HĐQT, BKS, thư ký từ nguồn lợi nhuận còn lại chưa phân phối: 245.700.000 đồng.

2. Phương án phân chia cổ tức năm 2021:

- Thời gian chốt danh sách cổ đông hưởng cổ tức : Do Hội đồng quản trị quyết định sau khi có Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và theo quy định của pháp luật.

- Địa điểm nhận cổ tức : Đối với các chứng khoán đã lưu ký, cổ đông làm thủ tục nhận cổ tức tại thành viên lưu ký mở tài khoản chứng khoán; Đối với các chứng khoán chưa lưu ký, cổ đông làm thủ tục nhận cổ tức tại : Trụ sở chính của Công ty – Địa chỉ phường Xuân Sơn, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh.

- Hình thức trả cổ tức : Trả bằng tiền Việt Nam đồng

- Tỷ lệ chi trả cổ tức : 3%/mệnh giá (mỗi cổ phần nhận được 300 đồng)

Điều 4. ĐHCĐ thông qua các chỉ tiêu kế hoạch SXKD và đầu tư năm 2022 như sau:

1. Chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu :

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	TH 2021	KH 2022	% KH/TH 2020
1	Doanh thu	Tr.đồng	274.183	336.590	122,7
2	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	5.278	8.000	151,6

2. Kế hoạch đầu tư :

TT	Dự án/hạng mục đầu tư	ĐVT	Số lượng	KH năm 2022 (Tr.đồng)
I	Đầu tư mới cho sản xuất NM Đông Triều 1			1.410
1	Đầu tư bổ xung xe goòng lò nung	Cái	10	600
2	Sân bê tông thành phẩm (Khu vực giáp sông Kinh Thầy, bê tông M250 dày 20cm)	M ²	1.500	660
3	Máy nén khí trục vít 37kw	cái	1	150
II	Đầu tư hạ tầng			3.500
1	Đường vận chuyển nguyên vật liệu và thành phẩm từ nhà máy Đông Triều 1 đến đường dẫn Cầu Triều (Khoảng 1000m)	Tuyến	1	3.500
Cộng				4.910

Việc triển khai các dự án/hạng mục đầu tư ĐHCĐ ủy quyền và giao cho HĐQT Công ty lập kế hoạch chi tiết, lựa chọn thời điểm thích hợp, tổ chức đánh giá và phê duyệt triển khai thực hiện theo đúng Điều lệ Công ty.

3. Kế hoạch mức chi trả cổ tức năm 2022:

Mức chi trả cổ tức cho cổ đông năm 2022 HĐQT sẽ căn cứ trên kết quả sản xuất kinh doanh thực tế trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

Điều 5. ĐHĐCĐ thông qua Điều lệ Công ty sửa đổi, Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị và Quy chế hoạt động Ban kiểm soát:

Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua toàn văn Điều lệ Công ty sửa đổi, Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát. ĐHĐCĐ giao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát ban hành và công bố theo các quy định hiện hành.

Điều 6. Thông qua việc bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị độc lập :

Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua kết quả bầu bổ sung 02 thành viên Hội đồng quản trị độc lập gồm các Ông (bà) sau :

1. Ông : Nguyễn Thế Việt

- Ngày tháng năm sinh : 22/02/1993

- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú : Thôn Chấn Kỳ, xã Trung Tú, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội

- Số CCCD: 001093011694 Do: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày 12/10/2016

- Quốc tịch : Việt Nam

- Trình độ chuyên môn : Kỹ sư điện – Điện tử

2. Bà : Hoàng Minh Ngọc

- Ngày tháng năm sinh : 05/6/1998

- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú : Xóm Nương, xã Tiên Lãng, huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh

- Số CCCD: 031198017280 Do: Cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 15/11/2021

- Quốc tịch : Việt Nam

- Trình độ chuyên môn : Đại học Tài nguyên và Môi trường.



Điều 7. ĐHĐCĐ Công ty phê duyệt chi trả thù lao năm 2021 và thông qua dự toán mức thù lao cho Hội đồng quản trị , Ban kiểm soát năm 2022 như sau :

1. Phê duyệt chi trả thù lao năm 2021 :

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thống nhất phê duyệt chi trả thù lao cho HĐQT và BKS năm 2021 như sau:

- Chủ tịch HĐQT : 60.000.000 đồng/năm

- Thành viên HĐQT làm giám đốc : 60.000.000 đồng/năm

- Thành viên HĐQT : 48.000.000 đồng/người/năm

- Trưởng BKS : 48.000.000 đồng/năm.

- Thành viên BKS : 24.000.000 đồng/người/năm

- Thư ký HĐQT : 18.000.000 đồng/người/năm

Tổng thù lao chi trả năm 2021 cho HĐQT và BKS là 378.000.000 đồng

2. Dự toán mức thù lao năm 2022 :

Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua dự toán mức thù lao năm 2022:

- Chủ tịch HĐQT : 60.000.000 đồng/năm

- Thành viên HĐQT làm giám đốc : 60.000.000 đồng/năm

- Thành viên HĐQT : 48.000.000 đồng/người/năm

- Trưởng BKS : 48.000.000 đồng/năm.

- Thành viên BKS : 24.000.000 đồng/người/năm

- Thư ký HĐQT : 18.000.000 đồng/năm

Điều 8. Thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 :

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính 2022 là một trong các công ty có tên trong danh sách Công ty kiểm toán độc lập được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận trên cơ sở đề xuất của Ban kiểm soát.

Điều 9. Điều khoản thi hành

Nghị quyết Đại hội cổ đông này được lập, công bố và thống nhất thông qua toàn thể cổ đông vào lúc 11 giờ 50 phút ngày 31/3/2022.

Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Giám đốc Công ty căn cứ nội dung Nghị quyết này để chỉ đạo và tổ chức triển khai thực hiện đúng pháp luật và Điều lệ Công ty.

Nơi gửi:

- Đại hội đồng cổ đông
- UBCK, HNX
- Hội đồng quản trị
- Ban kiểm soát
- Ban giám đốc
- Các nhà máy, phòng nghiệp vụ
- Lưu VP, thư ký công ty

TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH ĐẠI HỘI
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Trần Hồng Quang